

DANH MỤC CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT BỔ SUNG BỆNH VIỆN DA LIỄU ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Quyết định 134 /QĐ-SYT ngày 14/1/2020 của Giám đốc Sở Y tế về việc Phê duyệt bổ sung danh mục chuyên môn kỹ thuật đối với Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng)

DANH MỤC KỸ THUẬT THEO THÔNG TƯ 43

Số TT kỹ thuật của cơ sở KBCB	Số TT kỹ thuật của Thông tư 43	Tên Chương, Mục, tiểu mục chuyên khoa, tên kỹ thuật	Phân tuyến kỹ thuật			
			A	B	C	D
1	2	3	4			
XVII. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG						
A. VẬT LÝ TRỊ LIỆU						
1	20	Điều trị bằng xông hơi (tắm hơi)	x	x	x	
XXIV. VI SINH						
A. VI KHUẨN						
2	52	Neisseria gonorrhoeae Real-time PCR	x	x		
3	65	Chlamydia Real-time PCR	x	x		
4	98	Treponema pallidum test nhanh	x	x	x	x
B. VIRUS						
5	213	HSV Real-time PCR	x	x		
6	239	HPV Real-time PCR	x	x		
7	240	HPV genotype Real-time PCR	x	x		

Tổng số: 07 kỹ thuật.

DANH MỤC KỸ THUẬT THEO THÔNG TƯ 21

Số TT kỹ thuật của cơ sở KBCB	Số TT kỹ thuật của Thông tư 21	Tên Chương, Mục, tiểu mục chuyên khoa, tên kỹ thuật	Phân tuyến kỹ thuật			
			A	B	C	D
1	2	3	4			
V. DA LIỄU						
Đ. THỦ THUẬT						
1	99	Điều trị sẹo lõm bằng kỹ thuật ly trích huyết tương giàu tiểu cầu (PRP)	x	x		
2	100	Trẻ hoá da bằng kỹ thuật ly trích huyết tương giàu tiểu cầu (PRP)	x	x		
3	109	Điều trị bệnh râm má bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		
4	110	Điều trị bệnh tàn nhang bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		
5	111	Điều trị sẹo lõm bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		



6	112	Điều trị bệnh rụng tóc bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ				
7	113	Điều trị bệnh hói bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		
8	114	Điều trị dẫn lỗ chân lông bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ				
9	115	Điều trị lão hóa da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		
10	116	Điều trị rạn da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		
11	117	Điều trị nếp nhăn da bằng kỹ thuật lăn kim và thuốc bôi tại chỗ	x	x		

Tổng số: 11 kỹ thuật.

